

**UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2740/SGDĐT-GDTCN

Lạng Sơn, ngày 16 tháng 9 năm 2021

V/v cho phép bổ sung danh sách học viên lớp
tiếng dân tộc thiểu số T1/2021 của Trung tâm
GDTX 2 Tỉnh.

Kính gửi: Trung tâm Giáo dục thường xuyên 2 Tỉnh.

Căn cứ Thông tư số 36/2012/TT-BGDĐT ngày 24/10/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành quy định về tổ chức dạy học, kiểm tra và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số (DTTS); Quyết định số 2480/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc Ban hành chương trình, tài liệu tiếng dân tộc Tày được chỉnh sửa, bổ sung năm 2020; Công văn số 88/SGDĐT-GDTCN ngày 13/01/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học, kiểm tra và cấp chứng chỉ tiếng DTTS từ năm 2020; Công văn số 1368/SGDĐT-GDTCN ngày 19/5/2021 của Sở GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung hướng dẫn công tác dạy học, kiểm tra và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số tại công văn số 88/SGDĐT-GDTCN ngày 13/01/2021.

Căn cứ văn bản số 2525/SGDĐT-GDTCN ngày 27/8/2021 của Sở GDĐT về việc cho phép mở lớp dạy tiếng dân tộc thiểu số T1/2021 tại trung tâm GDTX 2 Tỉnh;

Sau khi xem xét đề nghị tại công văn số 262/ĐK- GDTX2 ngày 11/9/2021 của trung tâm GDTX 2 Tỉnh về việc bổ sung học viên lớp tiếng Tày T1/2021,

Sở GDĐT cho phép trung tâm GDTX 2 Tỉnh bổ sung 17 học viên vào học lớp T4/2021 của trung tâm (danh sách cụ thể đính kèm công văn này).

Yêu cầu trung tâm GDTX 2 Tỉnh thực hiện nghiêm túc việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số theo hướng dẫn tại công văn số 1368/SGDĐT-GDTCN ngày 19/5/2021 của Sở GDĐT; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, GDTXCN.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Mỹ Hạnh

UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH HỌC VIÊN TIẾNG DÂN TỘC THIỂU SỐ (TIẾNG DÂN TỘC TÀY)

TÊN LỚP: T1/2021

Đơn vị: Trung tâm Giáo dục thường xuyên 2 Tỉnh

(Đính kèm Công văn số 2740 /SGDDT-GDTXCN ngày 16/9/2021 của Sở GDĐT)



1. Danh sách học viên bổ sung vào lớp

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Đơn vị công tác
1	Lương Thị Minh Ánh	Nữ	Tày	12 5 1999	Bình Long, Thái Nguyên	Trường TH xã Yên Bình
2	Nguyễn Thị Châm	Nữ	Kinh	03 01 1992	Hữu Lũng, Lạng Sơn	THPT Tân Thành
3	Nông Thị Danh	Nữ	Tày	10 6 1993	Bình Gia, Lạng Sơn	Trường TH xã Yên Bình
4	Tô Thiều Dung	Nữ	Nùng	24 7 1992	Hữu Lũng, Lạng Sơn	UBND huyện Hữu Lũng
5	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	Kinh	06 10 1996	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công an xã Hòa Bình
6	Linh Mạnh Đông	Nam	Nùng	08 4 1994	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công an huyện Hữu Lũng
7	Đàm Trà Giang	Nữ	Kinh	21 01 1991	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trường Mầm non Hòa Thắng
8	Nguyễn Thu Hòa	Nữ	Nùng	26 4 1978	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trường TH xã Yên Bình
9	Dương Ngọc Hùng	Nam	Kinh	18 11 1994	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công an xã Hòa Thắng
10	Nông Văn Huy	Nam	Tày	19 8 1995	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công an huyện Hữu Lũng
11	Linh Thu Hường	Nữ	Nùng	16 10 1991	TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	UBND huyện Hữu Lũng
12	Lương Thị Long	Nữ	Nùng	12 02 1986	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trường TH xã Yên Bình
13	Lương Thị Nhi	Nữ	Kinh	28 5 1999	Hữu Lũng, Lạng Sơn	UBND xã Quyết Thắng
14	Nguyễn Đình Sơn	Nam	Tày	12 6 1999	Bắc Sơn, Lạng Sơn	Trường TH xã Yên Bình
15	Đinh Thị Thiên Thư	Nữ	Nùng	17 02 1979	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trường TH xã Yên Bình
16	Lô Văn Tuyên	Nam	Nùng	07 6 1994	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công an huyện Hữu Lũng
17	Chu Thị Vân	Nữ	Nùng	19 9 1989	Hữu Lũng, Lạng Sơn	THPT Hữu Lũng

2. Danh sách chuẩn hóa lớp T1/2021

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Đơn vị công tác
1	Ninh Thị An	Nữ	Cao Lan	18 11 1990	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Hợp tác xã Dịch vụ Lâm Nghiệp
2	Phạm Hoàng Anh	Nữ	Kinh	01 8 1990	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng
3	Lương Thị Minh Ánh	Nữ	Tày	12 5 1999	Bình Long, Thái Nguyên	Trường TH xã Yên Bình
4	Lê Thị Thúy Bình	Nữ	Kinh	20 6 1983	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng
5	Nguyễn Thanh Bình	Nam	Kinh	05 01 1980	Hiệp Hòa, Bắc Giang	Trường PTDTBT THCS 2 Thiệp Tân
6	Nguyễn Thị Bích Châm	Nữ	Kinh	02 8 1981	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trường tiểu học 1 xã Hòa Thắng
7	Nguyễn Thị Châm	Nữ	Kinh	03 01 1992	Hữu Lũng, Lạng Sơn	THPT Tân Thành
8	Phạm Thị Linh Chi	Nữ	Kinh	15 8 1999	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng
9	Phạm Quỳnh Chúc	Nam	Kinh	08 5 1988	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công An huyện Hữu Lũng
10	Lương Thị Cúc	Nữ	Kinh	22 11 1987	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trường THCS xã Hòa Sơn
11	Nông Thị Danh	Nữ	Tày	10 6 1993	Bình Gia, Lạng Sơn	Trường TH xã Yên Bình
12	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	Kinh	06 10 1996	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công an xã Hòa Bình
13	Linh Mạnh Đông	Nam	Nùng	08 4 1994	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công an huyện Hữu Lũng
14	Hoàng Văn Đồng	Nam	Nùng	06 02 1989	Hữu Lũng, Lạng Sơn	UBND xã Yên Bình
15	Nông Nguyễn Đức	Nam	Kinh	17 11 1987	Tràng Định - Lạng Sơn	Thanh tra huyện Hữu Lũng
16	Triệu Thị Dung	Nữ	Nùng	13 4 1987	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trường THCS xã Quyết thắng
17	Tô Thiều Dung	Nữ	Nùng	24 7 1992	Hữu Lũng, Lạng Sơn	UBND huyện Hữu Lũng
18	Đàm Trà Giang	Nữ	Kinh	21 01 1991	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trường Mầm non Hòa Thắng
19	Vũ Thúy Hằng	Nữ	Kinh	05 5 1991	Kinh Môn - Hải Dương	Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng
20	Trần Thị Thu Hạnh	Nữ	Kinh	29 3 1984	Thành phố Hà Nội	UBND huyện Hữu Lũng
21	Phùng Thị Hiệp	Nữ	Nùng	18 5 1981	Chi Lăng, Lạng Sơn	Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng
22	Dư Trung Hiếu	Nam	Nùng	01 10 1983	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng
23	Nguyễn Thu Hòa	Nữ	Nùng	26 4 1978	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trường TH xã Yên Bình
24	Nguyễn Thị Mai Hồng	Nữ	Kinh	08 11 1994	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trường THCS Hữu Liên
25	Nguyễn Thị Hué	Nữ	Kinh	04 8 1990	Yên Dũng - Bắc Giang	Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng
26	Nguyễn Tiến Hùng	Nam	Kinh	27 8 1993	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công an xã Yên Sơn
27	Dương Ngọc Hùng	Nam	Kinh	18 11 1994	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công an xã Hòa Thắng
28	Linh Thu Hường	Nữ	Nùng	16 10 1991	TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	UBND huyện Hữu Lũng

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Đơn vị công tác
29	Nông Văn Huy	Nam	Tày	19 8 1995	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công an huyện Hữu Lũng
30	Đàm Ngọc Huyền	Nữ	Kinh	25 8 1996	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng
31	Đới Thanh Huyền	Nữ	Kinh	23 7 1990	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trường PTDTBT THCS 1 Thiện Tân
32	Phạm Thị Huyền	Nữ	Kinh	04 6 1983	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng
33	Nông Văn Khỏe	Nam	Nùng	10 11 1983	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trường TH xã Yên Bình
34	Phạm Trung Kiên	Nam	Kinh	16 6 1988	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công An huyện Hữu Lũng
35	Lô Thị Thùy Linh	Nữ	Nùng	04 9 1990	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công An huyện Hữu Lũng
36	Lương Thị Long	Nữ	Nùng	12 02 1986	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trường TH xã Yên Bình
37	Nguyễn Ngọc Mai	Nam	Kinh	24 02 1993	Lạng Giang, Bắc Giang	Công An xã Sơn Hà
38	Nguyễn Viết Mạnh	Nam	Kinh	20 8 1996	Bắc Ninh	Công an xã Yên Bình
39	Vì Xuân Mạnh	Nam	Tày	24 5 1991	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công An huyện Hữu Lũng
40	Đặng Hải Minh	Nam	Kinh	16 8 1979	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng
41	Lương Thị Nhi	Nữ	Kinh	28 5 1999	Hữu Lũng, Lạng Sơn	UBND xã Quyết Thắng
42	Vũ Thị Phấn	Nữ	Kinh	09 6 1984	Tân Yên, Bắc Giang	THPT Hữu Lũng
43	Đàm Trần Quyết	Nam	Nùng	23 4 1971	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công An huyện Hữu Lũng
44	Nguyễn Đức Quyết	Nam	Kinh	03 11 1985	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng
45	Nguyễn Văn Quyết	Nam	Kinh	05 12 1990	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công An Huyện Hữu Lũng
46	Trần Thị Như Quỳnh	Nữ	Kinh	23 8 1984	Hữu Lũng, Lạng Sơn	UBND huyện Hữu Lũng
47	Nguyễn Đình Sơn	Nam	Tày	12 6 1999	Bắc Sơn, Lạng Sơn	Trường TH xã Yên Bình
48	Hà Văn Thê	Nam	Kinh	01 4 1995	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công An huyện Hữu Lũng
49	Đinh Thị Thiên Thư	Nữ	Nùng	17 02 1979	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trường TH xã Yên Bình
50	Hoàng Văn Toàn	Nam	Kinh	20 10 1992	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công An huyện Hữu Lũng
51	Nguyễn Thị Trang	Nữ	Kinh	08 6 1998	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Huyện ủy Hữu Lũng
52	Đậu Thành Trung	Nam	Kinh	28 8 1995	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công An huyện Hữu Lũng
53	Hoàng Minh Tuấn	Nam	Kinh	22 8 1983	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng
54	Vũ Mạnh Tuấn	Nam	Kinh	14 02 1991	Đại Phúc, Bắc Ninh	Công An huyện Hữu Lũng
55	Lô Văn Tuyên	Nam	Nùng	07 6 1994	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công an huyện Hữu Lũng
56	Lô Văn Tuyên	Nam	Kinh	07 6 1994	Hữu Lũng, Lạng Sơn	Công An huyện Hữu Lũng
57	Chu Thị Vân	Nữ	Nùng	19 9 1989	Hữu Lũng, Lạng Sơn	THPT Hữu Lũng
58	Vũ Viết Văn	Nam	Kinh	16 6 1986	Lạng Giang, Bắc Giang	THPT Hữu Lũng

(Ấn định danh sách có 58 người)

